

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK R'LẤP
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2022/HNGĐ – ST
Ngày: 27 – 9 – 2022
V/v: “Ly hôn, nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK R'LẤP, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Ngọc Anh

Các hội thẩm nhân dân: Ông Lê Thế Kỳ và Ông Nguyễn Đức Nhơn

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Chính – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắc R'Lấp, tỉnh Đắc Nông

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắc R'Lấp tham gia phiên tòa: Ông Phan Minh Tuấn – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắc R'Lấp mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 162/2022/TLST-HNGĐ ngày 02-8-2022, về việc: “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 9 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 29/2022/QĐST-HNGĐ ngày 14 tháng 9 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Hoàng Thị Lệ T, sinh năm 1989; Địa chỉ: B, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông – Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Quốc P, sinh năm 1989; Địa chỉ: Thôn 9, xã S, huyện H, tỉnh Đắc Nông – Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn chị Hoàng Thị Lệ T trình bày: Chị T và anh Nguyễn Quốc P kết hôn với nhau hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông vào năm 2013, thời gian đầu cuộc sống gia đình đầm ấm, hạnh phúc, sau đó cuộc sống phát sinh nhiều mâu thuẫn và ngày càng trở nên trầm trọng. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, không hợp nhau, anh P thường hay nhậu nhẹt, tụ tập bạn bè mà không chịu làm ăn dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi vã. Năm 2019 anh chị đã ly thân hơn 1 năm nhưng sau có cho nhau cơ hội hàn gắn, đến tháng 2 năm 2021 anh chị ly thân lần thứ hai, hiện nay cả hai không còn sống chung với

nhau. Nay nhận thấy không thể tiếp tục chung sống, quan hệ hôn nhân không thể hàn gắn, chị yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Quốc P.

Về con chung: Chị và anh P có 02 con chung là: Nguyễn Hoàng Quốc H sinh ngày 29 tháng 9 năm 2013, Nguyễn Hoàng Bích T sinh ngày 30 tháng 9 năm 2015.

Chị Hoàng Thị Lệ T xin được nuôi cháu Nguyễn Hoàng Bích T đến tuổi trưởng thành còn cháu Nguyễn Hoàng Quốc H chị để anh P chăm sóc nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng: Chị T không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Chị Hoàng Thị Lệ T không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Chị Hoàng Thị Lệ T xác nhận không có nợ ai và không ai nợ nên không yêu cầu Tòa giải quyết

Bị đơn anh Nguyễn Quốc P trình bày:

Anh thừa nhận lời trình bày của chị T về quan hệ hôn nhân, con chung, tài sản chung, nợ chung là đúng. Tuy nhiên, cho rằng tình cảm vợ chồng vẫn còn, có thể hàn gắn nên anh P không đồng ý với yêu cầu xin ly hôn của chị Hoàng Thị Lệ T.

Về con chung: Nếu chị T nhất quyết ly hôn, anh có nguyện vọng nuôi cháu Nguyễn Hoàng Quốc H, giao cháu Nguyễn Hoàng Bích T cho chị T nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục tới khi trưởng thành.

Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Anh P xác nhận anh và chị Hoàng Thị Lệ T không có nợ ai, không ai nợ nên không yêu cầu Tòa giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đều tuân thủ đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Thẩm phán đưa vụ án ra xét xử đúng thời hạn.

Về quan hệ hôn nhân: Mâu thuẫn vợ chồng giữa chị T và anh P đã đến mức trầm trọng, không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị T theo quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Về con chung: Giao cháu Nguyễn Hoàng Bích T sinh ngày 30 tháng 9 năm 2015 cho chị Hoàng Thị Lệ T trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Giao cháu Nguyễn Hoàng Quốc H sinh ngày 29 tháng 9 năm 2013 cho anh Nguyễn Quốc P trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Về cấp dưỡng: Chị Hoàng Thị Lệ T không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Về tài sản chung: Chị Hoàng Thị Lệ T không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Về nợ chung: Chị Hoàng Thị Lệ T và anh Nguyễn Quốc P thống nhất xác nhận anh chị không có nợ ai, và không ai nợ nên không đề cập giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn là chị Hoàng Thị Lệ T có đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp giải quyết cho chị được ly với anh Nguyễn Quốc P; Bị đơn là anh Nguyễn Quốc P có địa chỉ tại Thôn 9, xã S, huyện H, tỉnh Đắk Nông theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị Lệ T và anh Nguyễn Quốc P kết hôn với nhau là hoàn toàn tự nguyện, có đi đăng ký kết hôn tại UBND xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông năm 2013 là hôn nhân hợp pháp. Anh chị chung sống với nhau hạnh phúc được một thời gian, sau đó phát sinh nhiều mâu thuẫn, chị T và anh P đã ly thân 02 lần (2019; 2021), chị T và anh P cũng cho nhau cơ hội để hàn gắn nhưng vẫn không thể chung sống được; anh P cũng cho rằng vợ chồng mâu thuẫn. Điều này chứng tỏ mục đích hôn nhân giữa anh P và chị T đã không đạt được, cuộc hôn nhân không thể tiếp tục kéo dài.

Hội đồng xét xử thấy: Theo quy định tại Điều 17 và Điều 19 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 thì *“Vợ chồng bình đẳng với nhau, có quyền, nghĩa vụ ngang nhau về mọi mặt trong gia đình. Vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình”*.

Đối chiếu với quy định trên thì việc chung sống giữa chị Hoàng Thị Lệ T và anh Nguyễn Quốc P không còn hạnh phúc, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, yêu cầu ly hôn của nguyên đơn là có căn cứ, phù hợp quy định tại khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình 2014, nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Hoàng Thị Lệ T đối với anh Nguyễn Quốc P.

[3]. Về con chung: Chị T và anh P có 02 con chung là: Nguyễn Hoàng Quốc H sinh ngày 29 tháng 9 năm 2013, Nguyễn Hoàng Bích T sinh ngày 30 tháng 9 năm 2015.

Chị Hoàng Thị Lệ T có nguyện vọng nuôi cháu Nguyễn Hoàng Bích T; anh Nguyễn Quốc P có nguyện vọng nuôi cháu Nguyễn Hoàng Quốc Huy. Nhận thấy, chị T và anh P đều có đủ điều kiện để đảm bảo chăm sóc giáo dục các con phát triển ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử giao Nguyễn Hoàng Bích T, sinh ngày 30-9-2015 cho chị Hoàng Thị Lệ T; Giao Nguyễn Hoàng Quốc H, sinh ngày 29-9-2013 cho anh Nguyễn Quốc P.

Chị Hoàng Thị Lệ T và anh Nguyễn Quốc P có quyền chăm sóc, giáo dục các con chung đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom con; không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

[4]. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Hoàng Thị Lệ T không yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

[5]. Về tài sản chung: Chị Hoàng Thị Lệ T không yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

[6]. Về nợ chung: Anh Nguyễn Quốc P và chị Hoàng Thị Lệ T đều thừa nhận không có nợ ai, không ai nợ.

[7]. Về án phí: Chị Hoàng Thị Lệ T là nguyên đơn phải nộp tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8]. Xét quan điểm và đường lối xử lý của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk R'Lấp tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 điều 28, khoản 1 điều 39, khoản 4 điều 147, điểm b khoản 2 điều 227, khoản 1 điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 1 điều 51, khoản 1 điều 56, điều 81, điều 82 Luật Hôn nhân và Gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội khóa 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hoàng Thị Lệ T đối với anh Nguyễn Quốc P.

1. 1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị Lệ T được ly hôn với anh Nguyễn Quốc P.

1. 2. Về con chung: Giao con chung là Nguyễn Hoàng Bích T, sinh ngày 30-9-2015 cho chị Hoàng Thị Lệ T; Giao con chung là Nguyễn Hoàng Quốc H, sinh ngày 29-9-2013 cho anh Nguyễn Quốc P.

Chị Hoàng Thị Lệ T và anh Nguyễn Quốc P có quyền chăm sóc, giáo dục các con chung đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom con; không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

2. Về án phí: Chị Hoàng Thị Lệ T phải nộp số tiền 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí mà đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0002160 ngày 11 tháng 2 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

3. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk R'Lấp;
- Chi cục THADS huyện H;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- UBND xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Trần Ngọc Anh